

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2020/HS-ST**
Ngày 14/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Đặng Hữu Tâm**

2/ Ông **Nguyễn Văn Kiệt**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Lý Thanh Bình** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 81/2019/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2019 về tội “Cố ý gây thương tích” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Danh Ch; sinh ngày 02/02/1996; Nơi cư trú: Tổ 5, ấp H, xã V, huyện CT, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Con ông Danh H, sinh năm 1970 và bà Thị N, sinh năm 1967; Vợ tên Danh Thị Bé Th, sinh năm 2000 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh **Danh Ngọc A;** sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: ấp T, xã G, huyện CT, tỉnh KG

Người làm chứng:

1/ Anh **Danh M,** sinh năm 1996 (vắng mặt)

2/ Anh **Danh C,** sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng trú tại: ấp H, xã V, huyện CT, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 11 tháng 8 năm 2019 Danh M, Danh C, Danh Ch và Danh Ngọc A có tổ chức uống bia tại phòng trọ số 7 của nhà trọ M Đang thuộc ấp H, xã V, huyện CT, KG do M và A thuê để ở. Khi cả nhóm uống bia đến khoảng 01 giờ, ngày 12 tháng 8 năm 2019 thì giữa Ch và A xảy ra mâu thuẫn với nhau, A nói với Ch “anh em làm chung sao không giúp nhau” Ch trả lời “anh em không à, mai một đừng nói vậy”, vừa nói xong Ch xin nghỉ và đứng dậy đi ra khỏi phòng để đi về. Trên đường về do bức tức việc A vừa trách mình nên Ch quay trở lại vào phòng trọ lấy 01 cây dao Thái Lan bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng có sẵn ở phía sau lưng của A đang ngồi酣 02 cái trứng vào vùng lưng bên phải của A thì được C và M can ngăn.

Sau khi gây thương tích cho A, Ch đã ném bỏ cây dao trên tại hiện trường, còn A thì được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang cấp cứu và điều trị, đến ngày 22 tháng 8 năm 2019 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 548/KL-PY ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang đối với anh Danh Ngọc A, sinh năm 1996 đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mềm vùng lưng phải (02 vết) và sẹo phẫu thuật dẫn lưu.
- Tổn thương màng phổi phải gây tràn khí màng phổi, hiện tại đã được điều trị ổn.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 12% (Mười hai phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn”.

Về vật chứng trong vụ án: Đối với hung khí là 01 cây dao Thái Lan bằng kim loại, cán bằng nhựa màu vàng, Ch đã ném bỏ tại hiện trường. Sau khi sự việc xảy ra, Danh M vệ sinh phòng mang đi bỏ dưới kênh trước dãy phòng trọ ở ấp H, xã V, huyện CT, tỉnh KG. Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến truy tìm nhưng không tìm thấy, do đó không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo Danh Ch đã tự nguyện bồi thường xong về chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác theo yêu cầu của bị hại anh Danh Ngọc A với tổng số tiền là 16.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT- VKS-CT ngày 20/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Danh Ch về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Danh Ch phạm tội: “Cố ý gây thương tích” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Danh Ch** từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo và người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi người bị hại và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ, ngày 11/8/2019 Danh Ch cùng anh Danh M, anh Danh C và anh Danh Ngọc A tổ chức uống bia tại phòng trọ số 7 nhà trọ M Đang thuộc ấp H, xã V, huyện CT, tỉnh KG. Khi cả nhóm uống bia đến khoảng 01 giờ, ngày 12/8/2019 thì giữa Ch và anh A xảy ra cự cãi trong việc đi làm chung với nhau nên Ch nghỉ nhậu và bỏ đi về. Trên đường đi, Ch tức giận việc anh A trách móc Ch nên Ch

quay lại nơi nhậu lấy 01 cây dao Thái Lan bằng kim loại có sẵn trong phòng trọ đâm 02 nhát trúng vào vùng lưng bên phải của anh A thì được mọi người can ngăn. Theo kết quả giám định pháp y thì hiện tại sức khỏe của anh A bị suy giảm do thương tích gây nên là 12%. Đối chiếu theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm: ...; đ) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này*”. Như vậy, việc bị cáo sử dụng dao Thái Lan cán vàng là hung khí nguy hiểm (được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) để gây thương tích cho bị hại làm cho sức khỏe bị hại bị suy giảm 12% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” như đã viện dẫn ở trên.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức rõ dao Thái Lan cán vàng là hung khí sắc bén và vô cùng nguy hiểm nó có thể tước đi sự sống của người khác ngay tức khắc nếu như đâm trúng vào tim hay mạch máu chủ..... Mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra là rất nguy hiểm, thế nhưng chỉ vì tức giận việc bị hại có lời lẽ trách móc bị cáo mà bị cáo để lòng tức giận lấy dao đâm 02 nhát trúng vào lưng phải của bị hại, làm cho sức khỏe bị hại suy giảm đến 12%. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật cũng xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, tạo dư luận xấu trong xã hội. HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án tương xứng và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và nhằm phòng ngừa chung cho xã hội

[3] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần bị hạn chế, sau khi phạm tội bị cáo đã tích cực cùng gia đình khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại và tại phiên tòa người bị hại tha thiết xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự chuyển sang khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và truy tố bị cáo đã tích cực khắc phục xong số tiền 16.000.000 đồng theo yêu cầu của người bị hại anh Danh Ngọc A nên tại phiên tòa anh A không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Danh Ch phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Danh Ch 06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về áp phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Danh Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; người bị hại và NLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong